

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 27-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ninh Ngọc Tú.

Bà Vũ Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Ma Văn V, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương B và bà Ma L; có vợ là Vương T và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09/01/2022, bị tạm giam ngày 14/01/2022 đến nay. Có mặt.

2. Vương Văn T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1982 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương T và bà Nông S; có vợ là Lục N (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 08/01/2022, bị tạm giam ngày 14/01/2022 đến nay. Có mặt.

3. Vương Văn L, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1990 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương C (đã chết) và bà Lý Y; vợ con chưa có; tiền

án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 08/01/2022, bị tạm giam ngày 14/01/2022 đến nay. Có mặt.

4. Hứa Văn M, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1991 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Â và bà Lương T; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09/01/2022, bị tạm giam ngày 14/01/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* NLQ, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn Mòng B, xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1. Vắng mặt.

2. NLC2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12/2021, qua quan hệ xã hội Ma Văn V quen biết một nam thanh niên tên Ngọc (không rõ họ tên đầy đủ, năm sinh, địa chỉ), V nhờ Ngọc mua hộ 1.200.000 đồng ma túy Heroine, để sử dụng. Ma Văn V mang ma túy về phòng trọ thì nảy sinh ý định bán kiếm lời nên dùng dao lam cắt nhỏ ma túy, dùng giấy gói lại. Sau đó Ma Văn V đến xưởng nơi Vương Văn T làm và giới thiệu cho biết là V có ma túy bán.

Khoảng hơn 12 giờ ngày 08/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Vương Văn L, Vương Văn T rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. Vương Văn T bấm điện thoại đưa cho L nói chuyện với V để thỏa thuận mua 200.000 đồng ma túy Heroine, V đồng ý và hẹn một lúc nữa sẽ đưa ma túy tại Cầu Lường thuộc thôn Bến Lường, xã M Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 08/01/2022, Hứa Văn M gọi điện thoại cho Ma Văn V hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroine để sử dụng, thì V đồng ý và bảo M chuyển tiền vào số tài khoản của V tại ngân hàng Agribank, V sẽ nhờ người đưa ma túy cho M. Sau đó, M chuyển khoản thành công 500.000 đồng vào số tài khoản cho V, V nhắn tin đã nhận được tiền.

Sau khi thỏa thuận việc bán ma túy cho Vương Văn T, Vương Văn L và Hứa Văn M, Ma Văn V chia nhỏ số ma túy thành 02 gói bên ngoài bọc giấy màu trắng để bán cho T, L và 01 gói bọc nilon màu đen bên ngoài để bán cho M. Sau đó, Ma Văn V điều khiển xe mô tô (xe đi mượn) nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng đi từ xưởng V đang làm thuê thuộc thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đến Cầu Lường để bán ma túy cho T và L.

Khoảng 13 giờ ngày 08/01/2022, Vương Văn T và Vương Văn L sau khi thỏa thuận mua ma túy Heroine với V thì T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-123.04 chở L từ thôn Lót - Bò Cáo, xã M Sơn, huyện Hữu Lũng đến Cầu Lường, trên đường đi, L đưa cho T 200.000 đồng để mua ma túy. Trên đường đi mua ma túy, Vương Văn T nhận được điện thoại của Hứa Văn M nhờ cầm hộ số ma túy M mua với V và hẹn gặp nhau tại đoạn đường gần khách sạn Hoàng Yến thuộc thôn Bến Lường, thì T đồng ý cầm hộ ma túy cho M. Khi đi đến gần khu vực chốt kiểm soát phòng chống dịch COVID-19 thì L ngồi đợi trên xe mô tô còn T đi bộ sang bên Cầu Lường để mua ma túy. Ma Văn V đến cầu Lường đưa cho T 02 gói giấy màu trắng và 01 gói nilon màu đen bên trong đựng ma túy Heroine, T đưa cho V 200.000 đồng. V nhờ T đưa 01 gói nilon màu đen đựng ma túy Heroine cho M và cho biết đã gửi số điện thoại của T cho M. Ma Văn V quay xe đi về hướng Bắc Giang, còn T đi bộ quay về đầu đường dân sinh nơi L đợi thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay của T 02 gói giấy màu trắng, bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 gói bằng nilon màu đen, bên trong đựng chất cục bột màu trắng

Tại bản kết luận giám định số 57/KL-PC09 ngày 10/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,159 gam (đã trừ bì). Chất cục bột màu trắng có trong 01 gói nilon gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,351 gam (đã trừ bì).

Mở rộng điều tra làm rõ thêm ngoài lần bán trái phép chất ma túy ngày 08/01/2022, Ma Văn V còn nhiều lần bán ma túy trái phép, cụ thể như sau:

- Ngày 02/01/2022, tại khu vực cầu Lường thuộc thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, V bán cho Vương Văn T 02 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng.

- Ngày 05/01/2022, tại dốc 79 thuộc xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, V bán cho Hứa Văn M 01 gói ma túy Heroine giá 500.000 đồng.

- Ngày 06/01/2022, tại khu vực cầu Lường thuộc thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, V bán cho NLC1 02 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng.

- Ngày 07/01/2022, NLC2 và NLC1 mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy. Sau đó NLC2 bấm điện thoại của mình đưa cho NLC1 trao đổi mua ma túy với V. Sau đó Ma Văn V đến cầu Lường thuộc thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, giao cho NLC1 02 gói ma túy và nhận 200.000 đồng.

Với nội dung như trên Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Ma Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm buộc tội như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Ma Văn V, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, phạt bổ sung số tiền từ 05 - 10 triệu đồng; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M, xử phạt bị cáo Vương Văn T từ 20 - 26 tháng tù, Vương Văn L từ 15 - 20 tháng tù, Hứa Văn M từ 18 - 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong đựng mẫu vật (chất ma túy Heroine) hoàn trả sau giám định; 16 túi nilon. Tịch thu nộp ngân sách: 01 điện thoại IPHONNE; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Vivo; 01 xe mô tô HONDA Air Blade biển kiểm soát 12T1-123.04 (kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 009864), truy thu số tiền 1.800.000 đồng bán ma túy của Ma Văn V. Trả lại cho: Ma Văn V số tiền 570.000 đồng, Vương Văn T 01 giấy chứng M nhân dân; Vương Văn L 01 điện thoại Vsmart. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào các ngày 02, 05, 06, 07 và 08/01/2022, tại địa phận xã M Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Ma Văn V đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine nhiều lần cho Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M, NLC1, NLC2, với tổng số tiền 1.800.000 đồng. Khoảng 13 giờ 20 ngày 08/01/2022, tại địa phận thôn Bến Lường, xã M Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine, trong đó: Bị cáo Vương Văn L phải chịu trách nhiệm với khối lượng ma túy 0,159 gam chất ma

túy Heroine (*góp tiền mua chung với Vương Văn T*); bị cáo Hứa Văn M phải chịu trách nhiệm với khối lượng ma túy 0,351 gam chất ma túy Heroine (*nhờ Vương Văn T cầm hộ*); bị cáo Vương Văn T phải chịu trách nhiệm tổng khối lượng ma túy 0,51 gam chất ma túy Heroine (*bao gồm ma túy góp tiền mua chung với Vương Văn L và số lượng ma túy cầm hộ Hứa Văn M*). Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ma Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, khi thực hiện hành vi tội phạm thì có đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thì thấy, các bị cáo là những người thường xuyên sử dụng chất ma túy, khi có nhu cầu sử dụng thì bỏ tiền đi mua ma túy về sử dụng nên có vai trò là như nhau.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người sử dụng chất ma túy, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên các bị cáo T, L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét, áp dụng các tình tiết trên giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo Ma Văn V có tài sản do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V; các bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo này.

[7] Về vật chứng căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành và các vật chứng không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại IPHONNE; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Vivo; 01 xe mô tô HONDA 12T1-123.04 (kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 009864), liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và

thi hành án nên trả lại cho chủ sở hữu 01 giấy chứng M nhân dân, 01 điện thoại Vsmart và số tiền 570.000 đồng .

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu số tiền 1.800.000 đồng bán ma túy của bị cáo Ma Văn V cho những người mua, để nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo Mã Văn Vinh, do không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Đối với NLC1, NLC2, số ma túy mua đã sử dụng hết Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[10] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ vào điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Ma Văn V. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hứa Văn M.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ma Văn V, 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Ma Văn V số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2.2. Xử phạt bị cáo Vương Văn T, 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Vương Văn L, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2022.

2.4. Xử phạt bị cáo Hứa Văn M, 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bên trong đựng mẫu vật (chất ma túy Heroine) hoàn trả sau giám định; 16 túi nilon.

- Tịch thu nộp ngân sách: 01 điện thoại IPHONNE; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Vivo; 01 xe mô tô HONDA Air Blade biển kiểm soát 12T1-123.04, số khung: 6301FZ141214, số máy: JF63E1495280 (kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 009864).

- Trả lại cho: Ma Văn V số tiền 570.000 đồng; Vương Văn T 01 giấy chứng M nhân dân; Vương Văn L 01 điện thoại Vsmart.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13 tháng 6 năm 2022)

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Ma Văn V để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Các bị cáo Ma Văn V, Vương Văn T, Vương Văn L, Hứa Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn